HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54/2026/NQ-HĐND	*Vĩnh Long, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 1150/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Nghị quyết

số 39/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 8, như sau:

"7. Giá đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu trữ tro cốt; đất tôn giáo; đất tín ngưỡng; đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản áp dụng theo giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp cùng vị trí theo đường phố (hoặc đường giao thông) cùng khu vực.".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10, như sau:

"2. Đối với những thửa đất có từ 02 mặt tiền đường trở lên hoặc thửa đất có nhiều cách xác định vị trí thì giá đất, vị trí đất được xác định theo 01 tuyến (đường giao thông, đê, biển, sông, kênh, rạch) có giá trị quyền sử dụng đất cao nhất.".

3. Bổ sung khoản 9 Điều 10 như sau:

"9. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, khi xác định vị trí theo quy định nhưng giá đất phi nông nghiệp bằng hoặc thấp hơn giá đất nông nghiệp trước khi chuyển mục đích sử dụng đất thì tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính Phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.".

4. Bổ sung khoản 10 Điều 10, như sau:

"10. Trường hợp diện tích đất thuộc hành lang an toàn đường bộ, cầu, đê điều, bến phà, chỉ giới đường đỏ đối với đường phố thì vị trí đất được xác định cùng vị trí liền kề từ điểm 0 trở vào thửa đất.".

5. Bổ sung khoản 11 Điều 10, như sau:

"11. Đối với các thửa đất đã được thể hiện trên bản đồ địa chính, nằm phía sau thửa đất tiếp giáp mặt tiền đường, cùng vị trí đất, khác chủ sử dụng đất thì

giá đất được tính bằng 80% giá đất cùng vị trí và loại đất của thửa đất tiếp giáp mặt tiền đường.".

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 10 năm 2026.

5. Quy định chuyển tiếp

a) Đối với hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính hợp lệ của người sử dụng đất đã được cơ quan, đơn vị có chức năng tiếp nhận trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành hoặc các trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 155 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 nhưng chưa xác định nghĩa vụ tài chính thì áp dụng giá đất theo quy định tại Bảng giá đất đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành tại thời điểm nộp hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính hợp lệ hoặc tại thời điểm Nhà nước ban hành quyết định theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 155 Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

b) Đối với các công trình, dự án có thu hồi đất nhưng chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc các công trình, dự án có một phần diện tích đất chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thực hiện theo Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa XI, Kỳ họp chuyên đề lần lần thứ Tư thông qua ngày 23 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu HĐND tỉnh Vĩnh Long;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin điều hành;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Nguyễn Minh Dũng